

Bản án số: 196/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 05-7-2022

V/v: Ly hôn giữa chị B và anh H

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Bang

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Minh Loan

Ông Nguyễn Văn Quỳ

- Thư ký phiên tòa: Ông Lã Ngọc Tiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 149/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị B, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Ngõ 45, tổ 12 Ván Khẩu, phường Cửa Nam, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Anh Lại Doãn H, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Ấp 5, xã An Thái, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 27-5-2022, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Vũ Thị B trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lại Doãn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn vào ngày 11-12-1990 tại Ủy ban nhân dân phường Văn Miếu,

thành phố Nam Định. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, nên thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau. Vợ chồng đã sống ly thân. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị giải quyết ly hôn với anh Lại Doãn H.

Về con chung: Chị và anh Lại Doãn H có 02 con chung là Lại Bá H, sinh ngày 21 tháng 10 năm 1991 và Lại Bá H1, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2000. Hiện nay hai con chung đã trên 18 tuổi, có gia đình nên chị không đề nghị giải quyết về giao nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Vũ Thị B không yêu cầu giải quyết.

* Tại bản tự khai ngày 16 tháng 6 năm 2022 và đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Lại Doãn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh kết hôn với chị Vũ Thị B trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 11 tháng 12 năm 1990 tại Ủy ban nhân phường Văn Miếu, thành phố Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai bên không hòa hợp nhau về tính cách, dẫn đến trong sinh hoạt hàng ngày của vợ chồng không có tiếng nói chung. Anh đã chuyển vào tỉnh Bình Dương sinh sống từ nhiều năm nay. Nay chị B đề nghị giải quyết ly hôn, Anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng đã sống ly thân nhiều năm nay, nên anh cũng nhất trí ly hôn với chị B.

Về con chung: Anh và chị B có 02 con chung là: Lại Bá H, sinh ngày 21 tháng 10 năm 1991 và Lại Bá H1, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2000. Hiện nay hai con chung đã trên 18 tuổi và có gia đình nên anh không đề nghị giải quyết về việc giao nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ và các về đề khác có liên quan: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do hiện nay anh đang sinh sống ở tỉnh Bình Dương không thể đến Tòa án nhân dân thành phố Nam Định giải quyết vụ án ly hôn giữa anh và chị Vũ Thị B. Vì vậy, anh đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định không hòa giải vụ án và cho anh được vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và đề nghị Tòa án cho anh được vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết và sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Chị Vũ Thị B có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Lại Doãn H. Xét thấy, tranh chấp giữa chị B và anh H là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Vũ Thị B và anh Lại Doan Hưng có đơn lựa chọn Tòa án nhân dân thành phố Nam Định giải quyết vụ án. Chị B cư trú và sinh sống tại tổ 12 Văn Khẩu, phường Cửa Nam, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Căn cứ Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Bị đơn là anh Lại Doãn H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Lại Doãn H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị B và anh Lại Doãn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 11 tháng 12 năm 1990 tại Ủy ban nhân phường Văn Miếu, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống của chị Vũ Thị B và anh Lại Doãn H phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng về quan điểm, hai bên đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau; chị B và anh H đều có quan điểm đề nghị giải quyết ly hôn. Xét mâu thuẫn của vợ chồng chị B và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử có căn cứ xử cho ly hôn giữa chị Vũ Thị B và anh Lại Doãn H theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Vũ Thị B và anh Lại Doãn H có hai con chung là Lại Bá H, sinh ngày 21 tháng 10 năm 1991 và Lại Bá H1, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2000. Hiện nay hai con chung của anh chị đã trên 18 tuổi, lao động tự lập được. Chị B và anh H đều không đề nghị giải quyết về việc giao nuôi con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản và công nợ chung: Chị Vũ Thị B và anh Lại Doãn H không yêu cầu. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn là chị Vũ Thị B phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Vũ Thị B và anh Lại Doãn H.

2. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Vũ Thị B phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị B đã nộp tại biên lai thu tiền số 0005296 ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

3. Quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lại Doãn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND P. Văn Miếu, TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Bang